TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 08/2020/HSST
Ngày: 28/8/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Tiến - Nghề nghiệp: Cán bộ

Bà Lê Thị Thu Lợi - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo: Nguyễn Thị Ngọc M ; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ, sinh năm 1972, tại: thành phố Q , tỉnh B ; Trú tại: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn C (chết) và bà: Tô Thị N , sinh năm: Không xác định; Chồng: Nguyễn Ngọc T , sinh năm 1968 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn H, xã C , huyện V , tỉnh B

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1966
- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1968
- Anh Nguyễn Hữu N , sinh năm 1996

Đồng địa chỉ: Thôn H , xã C , huyện V , tỉnh B

** Người làm chứng:*

- Chị Hồ Thị T , sinh năm 1975
- Anh Nguyễn Văn M , sinh năm 1970 (Vắng mặt)
- Ông Phạm Hồng T , sinh năm 1947
- Anh Huỳnh Văn T , sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Đồng địa chỉ: Thôn H , xã C , huyện V , tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày nên bà Nguyễn Thị N nghi ngờ cho rằng bà Nguyễn Thị Ngọc M cắt bông cúc của bà N . Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 18/12/2019, bà N thấy vợ chồng bà M ông Nguyễn Ngọc T chuẩn bị mở khóa cổng đi ra ngoài. Bà N đến ở bên ngoài cổng nói: "Sao bông cúc của con tao chơi Tết mà mày qua mày cắt?", "Tao cắt mặt mẹ mày!" thì bà M nói: "Mày có bắt được tận tay mà mày nói tao cắt?". Khi bà M mở xong ổ khóa cổng ngõ còn cầm ổ khóa trên tay, bà N nói: "Sao hôm qua mày mạnh miệng nói mà giờ mày chối?" thì bà M lao vào phía bà N đang đứng ngay phía ngoài cổng ngõ nắm tóc, nắm tay giằng co với bà N. Lúc này, có bà Hồ Thị T đang quét sân ở đối diện với cổng ngõ nhà bà M nhìn thấy đã chạy đến can ngăn nhưng không được. Bà M sẵn tay phải cầm ổ khóa đánh trúng vào trán bà N 01 cái chảy máu. Thấy vậy, bà T la lên và nói bà M đừng đánh nữa nhưng bà M không dừng lại mà còn tiếp tục nắm tóc, dùng ổ khóa đánh nhiều cái từ trên xuống trúng đỉnh đầu bên phải của bà N . Khi nghe có người la lên: "Sao máu chảy mà còn đánh bã dữ vậy?" thì ông Nguyễn Ngọc Q (chồng bà N) chạy đến chỗ bà M và bà N đang giằng co; tại đây còn có bà T và Nguyễn Hữu N (con của bà M). Ông Q hất tay phải trúng hông của N vừa nắm tay bà N để kéo bà N ra thì ông Q bị N dùng tay phải đánh trúng mắt phải gây thương tích. Bà M và bà N tiếp tục giằng co cho đến khi bà N giữ và giật được ổ khóa từ tay bà M Sau đó, bà M , ông T và N đóng cửa cổng lại không cho bà N vào, không ai gây thương tích cho ai nữa.

Sau khi vụ việc xảy ra, bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Ngọc Q được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định từ ngày 18/12/2019 đến ngày 20/12/2019; bà Nguyễn Thị Ngọc M , Nguyễn Hữu N cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện Vân Canh từ ngày 19/12/2019 đến ngày 23/12/2019 thì ra viện.

Theo Bản kết luận giám định về thương tích số: 44/PY-TgT ngày 03/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định, thương tích của bà Nguyễn Thị N như sau: Chấn thương gây đau đầu, không liệt, sưng nề, xây xát trán, sưng đầu vùng chẩm, bầm tím mang tai phải, không tổn thương sọ, nội sọ đã điều trị. Hiện tại: Vùng giữa trán diện xây xát thể hiện không thâm da, không thành sẹo kích thước (1x2) cm. Vùng chẩm không có dấu vết. Vùng mang tai phải không có dấu vết. Điện não đồ biến đổi mức độ nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.

Ngoài ra, các Bản kết luận giám định về thương tích số: 41, 42, 43 ngày 03/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đối với thương tích của bà M , ông N và ông Q kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại lần lượt là: 01%, 0% và 09%.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ 01 ổ khóa có đặc điểm: Thân ổ khóa bằng kim loại màu đen, hiệu Việt Tiệp, có kích thước (6 x 4 x 2) cm. Móc khóa bằng kim loại màu trắng hình chữ U, đường kính 0,6 cm.

Bà Nguyễn Thị N yêu cầu bồi thường toàn bộ chi phí cấp cứu, điều trị của người bệnh với số tiền: 1.953.668đ; số tiền ngày công bị mất trong thời gian cấp cứu, điều trị theo giá ngày công lao động phổ thông tại địa phương là 200.000đ/ ngày; yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền: 100.000.000đ. Bị cáo hiện đã nộp tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 5.000.000đ.

Ông Nguyễn Ngọc Q yêu cầu N bồi thường toàn bộ chi phí cấp cứu, điều trị với số tiền: 2.133.668đ, số tiền ngày công bị mất trong thời gian cấp cứu, điều trị của người bệnh với giá ngày công lao động là 350.000đ/ngày.

Bà M không yêu cầu bồi thường gì đối với thương tích 01%.

Bản cáo trạng số 08/QĐ-VKS ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M . Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường 5.000.000đ để khắc phục hậu quả. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M mức án từ 06 (Sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

- Về dân sự: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự 2015. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và một số khoản tiền khác cụ thể như sau:

Chi phí trong thời gian nằm viện, cấp cứu và điều trị số tiền là: 1.953.668đ;

Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian cấp cứu điều trị: 03 ngày x 200.000đ/ngày = 600.000đ;

Bồi thường tổn thất về tinh thần là từ 06 (sáu) đến 09 (chín) lần mức lương cơ sở.

Tại phiên Tòa, ông Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu anh Nguyễn Hữu N bồi thường cho ông các khoản tiền như đi cấp cứu, điều trị, tiền ngày công bị mất trong thời gian ông Q nằm viện. Do đó, đề nghị HĐXX không xem xét;

Tại phiên Tòa, bị cáo M không yêu cầu bị hại bồi thường thiệt hại do lỗi bị hại gây ra cho bị cáo tỷ lệ 1%, nên không xem xét.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án là 01 ổ khóa có đặc điểm: Thân ổ khóa bằng kim loại màu đen, hiệu Việt Tiệp, có kích thước (6 x 4 x 2) cm. Móc khóa bằng kim loại màu trắng hình chữ U, đường kính 0,6 cm.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 18/12/2019, bà N thấy bị cáo cùng chồng (ông T) chuẩn bị mở khóa cổng đi ra ngoài. Bà N đến ở bên ngoài cổng nói: "Sao bông cúc của con tao chơi Tết mà mày qua mày cắt?", thì bị cáo nói: "Mày có bắt được tận tay mà mày nói tao cắt?". Khi bị cáo mở xong ổ khóa cổng ngõ còn cầm ổ khóa trên tay, bà N nói: "Sao hôm qua mày mạnh miệng nói mà giờ mày chối?" thì bị cáo lao vào phía bà N đang đứng ngay phía ngoài cổng ngõ nắm tóc, nắm tay giằng co với bà N và dùng tay phải cầm ổ khóa đánh trúng vào trán bà N 01 cái chảy máu, sau đó mặc dù đã được bà Hồ Thị T can ngăn nhưng bị cáo vẫn tiếp tục nắm tóc, dùng ổ khóa đánh nhiều cái từ trên xuống trúng đỉnh đầu bên phải của bà N .

Theo kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định số 44/2019/PY-TgT ngày 03/4/2020, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Nguyễn Thị N là 03%. Nhận thấy, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung là "Dùng hung khí nguy hiểm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra cần xử phạt bị cáo ở mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện nộp tiền bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng. Nhận thấy bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại các khoản chi phí như cấp cứu, điều trị, ngày công lao động bị mất và bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại với số tiền cụ thể như ban đầu ở tại cơ quan điều tra, mà chỉ đề nghị Tòa xử theo quy định của pháp luật, Tòa nhận thấy:

[6.1] Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì bị hại vào viện ngày 18/12/2019 ra viện ngày 20/12/2019, như vậy thời gian điều trị tại bệnh viện là 03 ngày. Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại các khoản chi phí điều trị trong thời gian nằm viện là 1.953.668đ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng) và thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện là 200.000đ/ngày x 03 ngày = 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng);

[6.2] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần: Căn cứ vào thương tích và sức khỏe hiện tại của bị hại, Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 09 (chín) lần mức lương cơ sở, thành tiền là: 09 lần x 1.490.000đ/tháng = 13.410.000đ (Mười ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Như vậy, tổng số tiền bị thiệt hại của bị hại là 15.963.668đ (Mười lăm triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng). Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại trên cho bị hại.

[7] Tại phiên Tòa, ông Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu anh Nguyễn Hữu N bồi thường toàn bộ chi phí cấp cứu, điều trị và ngày công bị mất trong thời gian cấp cứu và điều trị cho ông Q. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M không yêu cầu bồi thường gì đối với thương tích 01% do bị hại gây ra cho bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Xét thấy Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh thu giữ vật chứng là 01 ổ khóa có đặc điểm: Thân ổ khóa bằng kim loại màu đen, hiệu

Việt Tiệp, có kích thước (6 x 4 x 2) cm. Móc khóa bằng kim loại màu trắng hình chữ U, đường kính 0,6 cm là hung khí nguy hiểm bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M cho Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành ánh hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị N tổng số tiền là 15.963.668đ (Mười lăm triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng).

Tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh theo biên lai thu tiền số 09551 ngày 31/7/2020 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 ổ khóa có đặc điểm: Thân ổ khóa bằng kim loại màu đen, hiệu Việt Tiệp, có kích thước (6 x 4 x 2) cm. Móc khóa bằng kim loại màu trắng hình chữ U, đường kính 0,6 cm (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2020 giữa Công an huyện Vân Canh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 798.000đ (Bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vân Canh;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKDND tỉnh Bình Định;
- THADS huyệnVân Canh;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TAND HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 8 năm 2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn thi Mai Phương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Lợi

Ông Phạm Công Tiến

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08 /2019/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Ngọc Mai (tên gọi khác: không), sinh năm 1972 tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn Hiệp Vinh 2, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: "Cố ý gây thương tích".

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

2. Về Điều luật áp dụng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Mai 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Mai cho Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành ánh hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

4. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Mai phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Năm tổng số tiền là 15.963.668đ (Mười lăm triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng).

Tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh theo biên lai thu tiền số 09551 ngày 31/7/2020 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Mai phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Năm tổng số tiền là 15.963.668đ (Mười lăm triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng).

Tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh theo biên lai thu tiền số 09551 ngày 31/7/2020 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

5. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 ổ khóa có đặc điểm: Thân ổ khóa bằng kim loại màu đen, hiệu Việt Tiệp, có kích thước (6 x 4 x 2) cm. Móc khóa bằng kim loại màu trắng hình chữ U, đường kính 0,6 cm (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2020 giữa Công an huyện Vân Canh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

6. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Mai phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 798.000đ (Bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

7. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

8. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 10 phút, ngày 28 tháng 8 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**